

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2024 /QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt gia hạn hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài giữa Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội và Trường Đại học St. Francis, Hoa Kỳ, chương trình thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh, do đối tác cấp bằng

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 5 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2268/QĐ-ĐHQGHN ngày 7 tháng 8 năm 2020 về quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN);

Căn cứ Thông báo số 1608/TB-ĐHQGHN ngày 04 tháng 4 năm 2025 về Kết luận của Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo ĐHQGHN tại Phiên họp thẩm định Đề án gia hạn chương trình đào tạo (trình độ thạc sĩ) liên kết với đối tác nước ngoài của Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN;

Xét đề nghị của Trường Đại học Kinh tế và Trường Đại học St. Francis, Hoa Kỳ tại Công văn số 1080/ĐHKT-ĐTQT ngày 17 tháng 4 năm 2025 và hồ sơ đề án gia hạn chương trình Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh do đối tác cấp bằng;

Theo đề nghị của Trường Ban Đào tạo và Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt gia hạn hoạt động liên kết đào tạo chương trình Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh (Master of Business Administration), do đối tác cấp bằng, liên kết đào tạo giữa các Bên:

Bên Việt Nam: Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN

- Trụ sở: Số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại: 0243 7547 506 Fax: 0243 754 6765
- Website: <http://www.ueb.edu.vn/>
- Người đại diện: PGS. TS Lê Trung Thành Email: ltthanh@vnu.edu.vn
- Chức vụ: Hiệu trưởng Quốc tịch: Việt Nam
- Tên tài khoản: Trường Đại học Kinh tế
- Số tài khoản ngân hàng: 2229968999
- Ngân hàng: Ngân hàng BIDV chi nhánh Thăng Long
- Quyết định thành lập: Số 290/QĐ-TTg ngày 6 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Bên nước ngoài: Đại học St. Francis, Hoa Kỳ (University of St. Francis)

- Trụ sở: 500 Wilcox Street, Joliet, Illinois, 60435, Hoa Kỳ
- Điện thoại: (800) 735-7500 Fax: 815-740-5084
- Website: <https://www.stfrancis.edu/> Email: Sbrownl@stfrancis.edu
- Người đại diện: Arvid Johnson Chức vụ: Chủ tịch
- Tên tài khoản: University of St. Francis
- Số tài khoản (IBAN): 3805500085 Ngân hàng: Wintrust Bank
- Quyết định thành lập: Giấy phép hoạt động ngày 22 tháng 10 năm 1962 - Số 4247-150-0 do Bộ trưởng nội vụ Bang Illinois, Hoa Kỳ ký
- Số tài khoản ngân hàng: 3805500085
- Ngân hàng: Wintrust Bank

Điều 2. Trường Đại học Kinh tế và Trường Đại học St. Francis, Hoa Kỳ tổ chức thực hiện chương trình thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh (Master of Business Administration), do đối tác cấp bằng theo quy định về quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở ĐHQGHN, đề án chương trình và thỏa thuận đã ký kết với đối tác.

Trường Đại học Kinh tế và Trường Đại học St. Francis có trách nhiệm tuân thủ luật pháp Việt Nam, thực hiện đúng nội dung chương trình đào tạo và những cam kết, kế hoạch được trình bày trong Hồ sơ đề nghị gia hạn chương trình liên kết với những nội dung chính như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh

- Các ứng viên đã tốt nghiệp đại học của Việt Nam hoặc trường đại học nước ngoài mà văn bằng được công nhận tại Việt Nam.
- Các ứng viên làm việc trong các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước, tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.
- Cán bộ làm công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục và đào tạo, các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước.
- Các đối tượng khác có nhu cầu và đủ điều kiện tham gia.
- Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được xét tuyển vào học theo các quy định hiện hành liên quan.

2. Điều kiện tuyển sinh

Thông tin tuyển sinh chương trình được công bố trong thông báo tuyển sinh chương trình hàng năm, phù hợp với đề án đã được phê duyệt, trong đó:

a) Yêu cầu về chuyên môn:

- Người tốt nghiệp đại học của Việt Nam hoặc nước ngoài ngành Quản trị kinh doanh; ứng viên tốt nghiệp đại học các ngành không phải Quản trị kinh doanh được dự tuyển sau khi học bổ sung kiến thức theo yêu cầu của chương trình nêu trong mục Khung chương trình đào tạo.

- Điểm trung bình chung (GPA) bảng điểm đại học đạt tối thiểu 2.75/4.0. Ứng viên có GPA thấp hơn 2.75/4.0 nhưng không dưới 2.0/4.0 có thể được chấp nhận trúng tuyển có điều kiện. Học viên trúng tuyển có điều kiện về chuyên môn phải học và đạt ít nhất điểm 'B' cho 09 tín chỉ (3 học phần) đầu tiên trong chương trình đào tạo. Nếu không đạt điểm tối thiểu 'B' cho 3 học phần đầu tiên, học viên sẽ bị buộc thôi học.

- Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

b) Yêu cầu về ngoại ngữ:

- Có chứng chỉ tiếng Anh IELTS 5.5 (Academic) hoặc chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cấp bởi các cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép) hoặc một trong các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục II đính kèm (chứng chỉ còn trong thời hạn

sử dụng 2 năm). Trong quá trình triển khai chương trình, Trường Đại học Kinh tế có thể đề xuất ĐHQGHN xem xét cho phép sử dụng những chứng chỉ ngoại ngữ khác được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi cấp chứng chỉ và được công nhận sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, được đối tác liên kết đào tạo chấp thuận.

- Ứng viên chưa đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ có thể tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng tiếng Anh của Trường Đại học Kinh tế trong thời gian 06 tháng (tính từ thời điểm người học được xác định trúng tuyển có điều kiện về ngoại ngữ) nhằm đạt được trình độ tiếng Anh theo quy định của chương trình để được công nhận là học viên chính thức và tham gia học chương trình chính khóa.

c) Về kinh nghiệm công tác:

- Người tốt nghiệp đại học ngành Quản trị kinh doanh được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.

- Người tốt nghiệp đại học các ngành khác cần có tối thiểu 01 năm kinh nghiệm làm việc toàn thời gian trong lĩnh vực liên quan ngành Quản trị kinh doanh.

d) *Yêu cầu khác:* Đáp ứng điều kiện sức khỏe để học tập, lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và/hoặc không trong thời gian thi hành án dân sự, được cơ quan nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, nộp hồ sơ dự tuyển theo quy định chương trình.

e) *Đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài:* Trường Đại học Kinh tế công bố cụ thể các tiêu chí xét chọn người nước ngoài tham gia học chương trình trong thông báo tuyển sinh hàng năm, tuân thủ quy định về quản lý và thu hút người nước ngoài học tập tại ĐHQGHN.

Các yêu cầu tuyển sinh có thể được điều chỉnh, cập nhật phù hợp với quy định hiện hành của ĐHQGHN, Bộ Giáo dục và Đào tạo và đối tác.

3. Phương thức tuyển sinh và trúng tuyển:

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

- Công nhận trúng tuyển: Trường Đại học St. Francis cấp văn bản/thư chấp nhận học (chính thức hoặc có điều kiện) cho thí sinh đáp ứng yêu cầu tuyển sinh của chương trình; Trường Đại học Kinh tế cấp văn bản phê duyệt trúng tuyển, văn bản công nhận học viên tham gia chương trình (trên cơ sở ứng viên đáp ứng các điều kiện tuyển sinh và có thư chấp nhận học của Trường Đại học St. Francis).

4. Thời gian, mô hình và chương trình đào tạo

a) *Thời gian đào tạo chuẩn (chính khóa):* từ 18- 24 tháng (thời gian đào tạo tối đa theo quy định của đối tác).

b) *Mô hình đào tạo*: Đào tạo trực tiếp, toàn phần tại Trường Đại học Kinh tế.

c) *Khung chương trình đào tạo*: Chương trình đào tạo áp dụng nguyên khung chương trình của Đại học St. Francis, gồm 12 học phần tương ứng với 36 tín chỉ (semester credit hours). Khung chương trình có thể được điều chỉnh, cập nhật, tuân thủ quy định của đối tác và của Việt Nam (*khung chương trình đào tạo đính kèm*).

5. *Đội ngũ giảng viên*: Giảng viên Việt Nam và giảng viên của đối tác nước ngoài tham gia giảng dạy trong chương trình có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy, năng lực tiếng Anh đáp ứng quy định hiện hành của ĐHQGHN, Bộ Giáo dục và Đào tạo và đối tác. Mỗi bên chịu trách nhiệm chủ trì và tổ chức giảng dạy 50 % tổng khối lượng chương trình đào tạo.

6. *Ngôn ngữ giảng dạy*: Tiếng Anh

7. *Quy mô đào tạo*: Chỉ tiêu được ĐHQGHN cấp hàng năm theo quy định hiện hành, dự kiến là 40 học viên/năm.

8. *Địa điểm đào tạo*: Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN, Số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

9. *Tốt nghiệp và văn bằng*

a) Điều kiện tốt nghiệp: Học viên đáp ứng các điều kiện sau:

- Hoàn thành tất cả các học phần trong chương trình đào tạo, tích lũy đủ 36 tín chỉ với điểm trung bình chung đạt 3.0/4.0 trở lên, trong đó có không quá 02 học phần có kết quả điểm C. Điểm các học phần cụ thể phải đáp ứng yêu cầu của Chương trình được quy định trong Hướng dẫn (Catalogue) của Trường Đại học St. Francis vào năm nhập học tương ứng.

- Điền và gửi Đơn đăng ký xét tốt nghiệp kèm phí xét tốt nghiệp đúng hạn cho Trường Đại học St. Francis.

- Hoàn thành các nghĩa vụ tài chính chương trình.

b) Văn bằng được cấp: Bằng thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh (Master of Business Administration) do Trường Đại học St. Francis, Hoa Kỳ cấp.

10. *Kinh phí đào tạo và quản lý tài chính*: Kinh phí do người học tự đóng góp. Các loại phí và học phí toàn khóa học phải được công khai với người học trước khi tuyển sinh, học phí tạm tính là 284.606.000 VNĐ/học viên/khóa (tương ứng với 10.917 USD /khóa/học viên, các phí và học phí được tính theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng tại thời điểm thu). Những điều chỉnh liên quan đến mức học phí (nếu có) phải được ĐHQGHN phê duyệt trước khi áp dụng. Quản lý tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Sau mỗi năm học, Trường Đại học Kinh tế và Trường Đại học St. Francis, Hoa Kỳ chịu trách nhiệm báo cáo ĐHQGHN về các hoạt động liên quan đến tổ chức thực hiện và quản lý chương trình liên kết đào tạo này và định kỳ 6 tháng một lần cập nhật cơ sở dữ liệu về liên kết đào tạo với nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Ban Đào tạo và Công tác sinh viên đầu mối chịu trách nhiệm kiểm tra, phối hợp với các ban có liên quan (nếu cần) để thanh tra công tác tổ chức thực hiện và quản lý liên kết của các bên liên kết theo Quyết định và Hồ sơ đề án gia hạn chương trình.

Điều 4. Thời hạn hoạt động của chương trình liên kết đào tạo là 05 năm (tính đến 24 tháng 4 năm 2030).

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Đào tạo và Công tác sinh viên, Trưởng ban Tài chính và Đầu tư, Trưởng ban Hợp tác và Phát triển, Trưởng ban Tổ chức và Thanh tra, Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Hiệu trưởng Trường Đại học St. Francis, Hoa Kỳ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Cục Quản lý chất lượng (để b/c);
- Giám đốc ĐHQGHN (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT&CTSV, NTh5.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]

Đào Thanh Trường

Phụ lục I:

CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC ST. FRANCIS, HÒA KỲ, DO ĐỐI TÁC CẤP BẰNG

*(Ban hành theo Quyết định số 2024/QĐ-ĐHQGHN, ngày 25 tháng 4 năm 2025
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)*

1. Thông tin chung về chương trình

- Tên ngành đào tạo:
 - + Tên tiếng Việt: Quản trị kinh doanh
 - + Tên tiếng Anh: Business Administration
- Danh hiệu tốt nghiệp: Thạc sĩ
- Thời gian đào tạo (chính khóa): từ 18- 24 tháng
- Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Anh
- Tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo: 36 tín chỉ
- Tên văn bằng tốt nghiệp do Trường Đại học St. Francis cấp: Master of Business Administration (theo mẫu văn bằng của đối tác).
- Đơn vị thực hiện: Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN

2. Mục tiêu đào tạo

2.1 Mục tiêu chung: Cung cấp cho người học một chương trình đào tạo thạc sĩ quản trị kinh doanh chất lượng tốt được kiểm định, nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng quản trị hiện đại và tiên tiến, nâng cao năng lực chuyên môn, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, có khả năng tư duy, phán đoán để áp dụng linh hoạt các kiến thức quản trị mới vào trong thực tiễn quản trị kinh doanh.

2.2 Mục tiêu cụ thể: Cung cấp cho người học kiến thức chuyên ngành về quản trị kinh doanh hiện đại, các kiến thức về chính sách, kinh tế, tài chính, quản trị nhân sự cũng như các kỹ năng phân tích, nghiên cứu, lập kế hoạch, tích hợp công nghệ và ra quyết định...; nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, thích ứng tốt với những đổi mới và phát triển trong lĩnh vực quản trị kinh doanh; nhận thức về toàn bộ môi trường kinh doanh, bao gồm quản lý tài chính, nhân sự, hoạt động sản xuất, cung ứng, tiếp thị và tập trung vào khách hàng trên thị trường trong nước và quốc tế; có ý thức cao về trách nhiệm nghề nghiệp và nguyên tắc đạo đức của người làm quản lý doanh nghiệp; cung cấp cho thị trường nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực quản trị kinh doanh chuyên sâu về Quản trị chuỗi cung ứng hoặc Quản trị dịch vụ Y tế hoặc Quản trị.

3. Chuẩn đầu ra của chương trình

3.1 Chuẩn đầu ra về kiến thức

- PLO 1: Áp dụng kiến thức cốt lõi về quản trị kinh doanh, bao gồm quản trị, kế toán, tài chính để phân tích, đánh giá các hoạt động quản trị kinh doanh.
- PLO 2: Vận dụng các nguyên lý và mô hình kinh doanh, có khả năng giải thích các lý thuyết quản trị và phân biệt các chiến lược kinh doanh trong bối cảnh toàn cầu.
- PLO 3: Áp dụng kiến thức để xây dựng kế hoạch kinh doanh, phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp và áp dụng các phương pháp phân tích số liệu để hỗ trợ ra quyết định quản trị.
- PLO4: Vận dụng được những kiến thức chuyên môn sâu về các lĩnh vực hoạt động kinh doanh như quản trị marketing, quản trị nguồn nhân lực, hành vi tổ chức, quản trị sản xuất, quản trị chuỗi cung ứng.... vào điều hành, quản trị các doanh nghiệp trong môi trường toàn cầu.
- PLO5: Biết thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp một cách đúng đắn để hài hòa các lợi ích trong xã hội và phát triển doanh nghiệp bền vững.
- PLO 6: Vận dụng kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề quản trị kinh doanh:
 - + Vận dụng kiến thức liên ngành về xã hội học y tế, thông tin và phân tích dữ liệu y tế, tài chính y tế, đạo đức và luật pháp trong chăm sóc sức khỏe để xác định, phân tích và giải quyết các vấn đề phức tạp trong hệ thống y tế và thực hành quản lý y tế một cách hiệu quả và có trách nhiệm.
 - + Vận dụng kiến thức liên ngành về quản lý chuỗi cung ứng, logistics quốc tế, quản lý dự án, kinh doanh quốc tế, phân tích logistics và quản lý vận tải để thiết kế, triển khai và tối ưu hóa các hoạt động kinh doanh quốc tế và chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời có khả năng quản lý các dự án liên quan một cách hiệu quả.

3.2 Chuẩn đầu ra về kỹ năng

- PLO 7: Kỹ năng quản trị và lãnh đạo: Có kỹ năng lãnh đạo bản thân và lãnh đạo tổ chức; sáng tạo và vận dụng các kiến thức lý luận, phát huy các kinh nghiệm của bản thân trong việc phân tích và xử lý các tình huống quản trị kinh doanh
- PLO 8: Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm: Có khả năng làm việc, hợp tác với các thành viên, biết chia sẻ và điều hòa các mối quan hệ trong và ngoài nhóm nhằm quản trị, điều hành các hoạt động kinh doanh.

3.3 Chuẩn đầu ra về mức tự chủ và trách nhiệm

PLO 9: Người học có khả năng tự học để cải thiện kiến thức và kỹ năng; có khả năng làm việc độc lập và thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với tập thể.

3.4 Về phẩm chất đạo đức

PLO 10: Áp dụng các nguyên tắc đạo đức, pháp luật vào việc ra quyết định kinh doanh và giải quyết tình huống thực tế thực hiện các hành vi minh bạch, công bằng và có trách nhiệm với các bên liên quan.

3.5 Vị trí việc làm mà người học có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp

- Nhóm 1: Lãnh đạo, quản lý cấp cao tại các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước và tư nhân, các tổ chức cung ứng dịch vụ Logistics/Supply Chain Management, các cơ sở cung cấp dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, trong nước và quốc tế: có năng lực hoạch định, triển khai các chính sách kinh tế và kinh doanh ở cả cấp độ vĩ mô và vi mô vào thực tế trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế.

- Nhóm 2: Nhà quản lý cấp trung tại các tổ chức, doanh nghiệp, các tổ chức cung ứng dịch vụ Logistics, các cơ sở cung cấp dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, trong nước và quốc tế: Có năng lực triển khai các công cụ quản trị kinh doanh vào thực tiễn, trên cơ sở thực thi quản lý, có thể đánh giá và phản biện các chính sách kinh tế, chính sách doanh nghiệp của nhà nước, các chương trình, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế của các tổ chức kinh tế công và tư, góp phần giúp các cơ quan nhà nước thực thi quản lý kinh tế ngày càng hiệu quả hơn.

- Nhóm 3: Các chuyên gia tư vấn thực thi chính sách cho các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp nhà nước và tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Có năng lực phân tích chính sách, trên cơ sở đó tư vấn giúp các doanh nghiệp nhà nước và tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện đúng các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế của nhà nước.

- Nhóm 4: Các giảng viên, nghiên cứu viên làm việc tại các trường đại học, viện nghiên cứu: Có kỹ năng tổng hợp lý luận, khả năng tiếp tục nghiên cứu sâu hơn và giảng dạy tại các cơ sở đào tạo và giáo dục các cấp; có thể trở thành nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu.

3.6 Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp: Học viên sau khi tốt nghiệp nộp hồ sơ dự tuyển trình độ tiến sĩ ngành phù hợp để tiếp tục học tập nâng cao trình độ khi đáp ứng đủ các điều kiện xét tuyển theo quy định của chương trình dự tuyển.

4. Các học phần bổ sung kiến thức chương trình

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
1	Economics/Kinh tế học (bao gồm kiến thức về kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô)	3	Được miễn nếu bằng điểm đại học có các môn học này với số tín chỉ tương đương
2	MKTG 175: Principles of Marketing/Nguyên lý Marketing	3	
3	ACCT 124: Survey of Accounting and Budgeting/Tổng quan về kế toán và Lập kế hoạch ngân sách	3	
4	MGMT 150: Management and Organization Behaviour/Quản trị và hành vi tổ chức	3	
5	FINC 242: Principles of Finance Nguyên lý Tài chính	3	
	Tổng	15	

5. Khung chương trình đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh

TT	Mã học phần	Tên học phần (Tiếng Anh/Tiếng Việt)	Tín chỉ	Đơn vị chịu trách nhiệm giảng dạy	Học phần điều kiện
	MBA CORE COURSES/ Kiến thức cốt lõi về QTKD		12		
1	MBAD 611	Managerial Economics Kinh tế học quản lý	3	Trường ĐH Kinh tế	Economics*
2	MBAD 616	Managerial Finance Tài chính quản trị	3	Trường ĐH St. Francis	FINC 242*
3	MBAD 621	Managerial Accounting Kế toán quản trị	3	Trường ĐH Kinh tế	ACCT 124*
4	MBAD 631	Strategic Business Management/ Quản trị kinh doanh chiến lược	3	Trường ĐH St. Francis	Tích lũy đủ 30 tín chỉ và bao gồm: MBAD 611, MBAD 616, MBAD 621
	COMPETENCY AREA/ Kiến thức về năng lực Quản trị kinh doanh: Chọn 4 học phần trong danh mục dưới đây:		12		

5	MBAD 606	Marketing Management Quản trị Marketing	3	Trường ĐH St. Francis	MKTG 175*
6	MBAD 641	Human Resource Management Quản trị nguồn nhân lực	3	Trường ĐH Kinh tế	
7	MBAD 651	Management and Organizational Behavior Quản lý và Hành vi tổ chức	3	Trường ĐH Kinh tế	MGMT 150*
8	MBAD 658	Operations Management Quản lý hoạt động/sản xuất	3	Trường ĐH St. Francis	
9	MBAD 626	Applied Business Research Models/Mô hình nghiên cứu kinh doanh ứng dụng	3	Trường ĐH St. Francis	
10	MBAD 646	Ethical, Legal and Social Environment of the Firm Môi trường đạo đức, pháp lý và xã hội của doanh nghiệp	3	Trường ĐH Kinh tế	
11	MBAD 655	Business Logistics Logistics kinh doanh	3	Trường ĐH Kinh tế	
12	MBAD 671	Special Topics/Chủ đề tự chọn đặc biệt	3	Trường ĐH St. Francis	
	CONCENTRATION REQUIREMENT/ Kiến thức chuyên sâu: Chọn 1 trong các lĩnh vực chuyên sâu dưới đây		12		
	Health Administration/Quản trị dịch vụ y tế: Chọn 4 học phần trong danh mục dưới đây:		12		
13	HSAD 607	Medical Sociology Xã hội học y tế	3	Trường ĐH St. Francis	
14	HSAD 623	Health Information and Analytics Thông tin Y tế và Phân tích	3	Trường ĐH St. Francis	
15	HSAD 630	Health Care Finance Tài chính trong Dịch vụ chăm sóc sức khỏe	3	Trường ĐH Kinh tế	
16	HSAD 650	Health Care Ethics and Decision Making Đạo đức trong Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và Ra quyết định	3	Trường ĐH Kinh tế	
17	HSAD 637	Health Care Law and Compliance	3	Trường ĐH Kinh tế	

		Luật Chăm sóc sức khỏe y tế và việc tuân thủ			
	Supply Chain Management/Quản trị chuỗi cung ứng: Chọn 4 học phần trong danh mục dưới đây:		12		
18	MBAD 613	Supply Chain Management Quản lý chuỗi cung ứng	3	Trường ĐH St. Francis	
19	MBAD 657	International Logistics Management Quản lý Logistics quốc tế	3	Trường ĐH St. Francis	
20	MBAD 625	Project Management Quản lý dự án	3	Trường ĐH Kinh tế	
21	MBAD 650	International Business Kinh doanh quốc tế	3	Trường ĐH Kinh tế	
22	MBAD 6122	Logistics Analysis Phân tích Logistics	3	Trường ĐH Kinh tế	
23	MBAD 656	Transportation Management & Economics Quản lý và Kinh tế vận tải	3	Trường ĐH St. Francis	
	Management/Quản trị chung Chọn 4 học phần từ bất cứ chuyên sâu nào trong chương trình		12		
	Tổng số		36		

Ghi chú:

- * Các học phần điều kiện tiên quyết được xem xét trong bảng điểm đại học hoặc kết quả học bổ sung kiến thức.
- Chương trình có 3 định hướng chuyên sâu để lựa chọn: Quản trị chuỗi cung ứng (Supply Chain Management), hoặc Quản trị dịch vụ y tế (Health Administration) hoặc Quản trị chung (Management).



Phụ lục II:

DANH MỤC CÁC VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH

Khung năng lực ngoại ngữ VN	IELTS	TOEFL	Cambridge Exam	Pearson English International Certificate (PEIC)	Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	APTIS ESOL	Vietnamese Standardized Test of English Proficiency (*)
Bậc 4	5.5	72 iBT	B1 Preliminary: 160 B2 First: 160 C1 Advanced: 160 B1 Business Preliminary 160 B2 Business Vantage: 160 C1 Business Higher: 160	Level 3	59-75	B2	VSTEP.3-5 (6.0)
Văn bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Ngôn ngữ Anh, Sư phạm tiếng Anh do cơ sở giáo dục đại học Việt Nam cấp, có xác nhận năng lực ngoại ngữ của người học theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.							
Văn bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp cho người học tốt nghiệp các chương trình đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài.							

Ghi chú:

- (*) Chứng chỉ tiếng Anh VSTEP cấp bởi các cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép và theo mẫu quy định tại Thông báo số 691/TB-QLCL ngày 08 tháng 5 năm 2020 (xem mẫu tại: https://bit.ly/mau_ccvstep).



